

Số: /KH-SNN

Đồng Nai, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác khuyến nông thường xuyên
ngành nông nghiệp năm 2023

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị Quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về Quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về ban hành Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về Ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Chương trình Khuyến nông địa phương 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền phê duyệt kế hoạch Khuyến nông địa phương hàng năm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác khuyến nông thường xuyên ngành nông nghiệp năm 2023, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Nhằm cập nhật những chủ trương, chính sách mới trong lĩnh vực nông nghiệp cho người dân sản xuất được biết để áp dụng đồng thời tuân thủ nghiêm các quy định của của Nhà nước và Pháp luật.

- Chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, ứng dụng công nghệ cao đặc biệt là chuyển đổi số trong nông nghiệp tới người dân thông qua các lớp tập huấn, hội thảo và các đợt tham quan học tập để người dân có thể tiếp cận và ứng dụng vào trong thực tế sản xuất nhằm tạo ra sản phẩm nông nghiệp có chất lượng, an toàn cho người sản xuất và người tiêu dùng, thân thiện với môi trường đáp ứng các tiêu chuẩn trong nước và xuất khẩu.

- Thúc đẩy và phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến nông sản thích ứng với tình hình biến đổi khí hậu trong những năm gần đây.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả trên địa bàn tỉnh, tạo ra vùng nguyên liệu tập trung ổn định mang lại hiệu quả kinh tế cao. Định hướng phát triển theo hướng liên kết sản xuất sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, có thị trường tiêu thụ ổn định.

2. Yêu cầu

- Thông qua các lớp tập huấn, hội thảo và các đợt học tập trao đổi kinh nghiệm 100% học viên có thể tiếp thu các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới áp dụng vào trong thực tế sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Thông qua xây dựng mô hình sản xuất người dân tự nhận ra và điều chỉnh quy trình sản xuất phù hợp với thực tế tại địa phương. Giảm tối đa lượng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hoá học và thay dần bằng phân bón hữu cơ vi sinh, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học và thảo mộc.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng và nhân rộng mô hình

a) Nội dung thực hiện

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật; chăn nuôi; nuôi trồng thủy sản nhằm chuyển giao công nghệ mới, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ cao nhằm tạo ra sản phẩm an toàn, chất lượng.

- Định hướng, phát triển xây dựng các mô hình điểm là các sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh, kết hợp với việc ứng dụng các tiến bộ khoa học, từng bước thay thế dần việc sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hoá học

sang sử dụng phân bón vi sinh hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc vi sinh vật và thảo mộc trong trồng trọt; hạn chế đến mức tối đa sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản để tạo ra sản phẩm an toàn, giảm giá thành sản phẩm.

b) Tiêu chí chọn hộ tham gia mô hình

- Những hộ dân sản xuất tự nguyện tham gia mô hình và có đủ vốn đối ứng để thực hiện mô hình.

- Có tinh thần học hỏi, tiếp thu kiến thức khoa học kỹ thuật và thực hiện theo đúng các yêu cầu của đề cương đề ra.

- Ưu tiên lựa chọn các nông hộ đang hoạt động xuất, chăn nuôi, nuôi trồng các đối tượng phù hợp với tiêu chí mà kế hoạch đề ra có đầy đủ cơ sở vật chất.

- Đối với các mô hình mới mang tính chất tiên phong, thử nghiệm để nhân rộng (mô hình nuôi cá bóng tượng, cá chình nước ngọt) thì thực hiện hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu (như máy bơm nước, hệ thống sục khí, bể nuôi,...) theo quy định hiện hành trên cơ sở cam kết của người dân về vốn đối ứng.

c) Số lượng mô hình

Tổng số mô hình thực hiện: 30 mô hình, trong đó:

Số TT	Tên mô hình	Số lượng (mô hình)	Ghi chú
I	Trồng trọt	19	
1	Mô hình trồng sầu riêng theo tiêu chuẩn VietGAP	3	
2	Mô hình trồng bơ theo tiêu chuẩn VietGAP	3	
3	Mô hình sản xuất khổ qua theo hướng VietGAP	1	
4	Mô hình sản xuất rau ăn lá các loại theo hướng VietGAP	2	
5	Mô hình lúa giống mới và lúa theo hướng hữu cơ	2	
6	Mô hình sản xuất giống khoai mì sạch bệnh khảm lá	2	
7	Mô hình sản xuất thâm canh cây điều	3	
8	Mô hình sản xuất cây hồ tiêu	3	
II	Chăn nuôi	6	
1	Mô hình nuôi gà an toàn sinh học	3	

Số TT	Tên mô hình	Số lượng (mô hình)	Ghi chú
2	Mô hình nuôi heo rừng lai theo hướng hữu cơ	3	
II	Thủy sản	5	
1	Mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng 2 giai đoạn	1	
2	Mô hình nuôi tôm càng xanh toàn đực	1	
3	Mô hình nuôi lươn đồng không bùn trong bể nổi	1	
4	Mô hình nuôi cá chình nước ngọt tuần hoàn nước	1	
5	Mô hình nuôi cá bống tượng nước ngọt tuần hoàn nước	1	

d) Địa điểm thực hiện: nằm trong vùng sản xuất tập trung của các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh.

e) Thời gian thực hiện: Quý I, II, III, IV năm 2023.

Ghi chú: Đối với các mô hình thủy sản thuộc Kế hoạch hành động thực hiện chiến lược phát triển thủy sản tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 12765/KH-UBND ngày 18/10/2021 về chương trình phát triển nông nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai đến năm 2025; Quyết định số 2867/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 phê duyệt kế hoạch phát triển nuôi tôm càng xanh tỉnh Đồng Nai; kế hoạch số 14523/KH-UBND ngày 24/11/2021 giao cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh thực hiện tại Thông báo số 3964/TB-SNN ngày 29/07/2022 về kết quả buổi làm việc rà soát triển khai kế hoạch phát triển thủy sản và chương trình khuyến nông năm 2022 lĩnh vực thủy sản. Sở Nông nghiệp và PTNT giao Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện bổ sung sau khi Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 04/05/2022 phê duyệt Chương trình khuyến nông địa phương 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được điều chỉnh.

2. Tập huấn

a) Nội dung thực hiện

- Triển khai chủ trương, chính sách mới về nông nghiệp, định hướng phát triển của ngành nông nghiệp tới đối tượng là người dân sản xuất, cán bộ kỹ thuật và người làm công tác khuyến nông địa phương.

- Cập nhật quy trình sản xuất mới, các tiến bộ khoa học kỹ thuật ứng dụng công nghệ cao đặc biệt là chuyên đổi số trong nông nghiệp vào trong sản xuất tới người dân biết và ứng dụng vào trong thực tế sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho người dân, giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm cho người làm công tác khuyến nông địa phương. Qua đó từng bước xây dựng đội ngũ người làm công tác khuyến nông giỏi, hỗ trợ kịp thời về công tác khuyến nông tại địa phương.

b) Số lượng: 33 lớp tập huấn, bao gồm:

- Tập huấn về kỹ thuật sản xuất nông nghiệp trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản cho nông dân trên địa bàn tỉnh: 31 lớp.

- Cập nhật các ứng dụng khoa học kỹ thuật mới vào trong sản xuất nông nghiệp cho cán bộ kỹ thuật: 01 lớp.

- Cập nhật kiến thức chuyên môn cho hệ thống khuyến nông viên địa phương: 01 lớp.

c) Địa điểm thực hiện: Các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2023.

3. Thông tin tuyên truyền

3.1 Hội thảo, hội nghị tổng kết hoạt động khuyến nông

a) Nội dung

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình, dự án có hiệu quả đồng thời tuyên truyền rộng rãi để nhân rộng các mô hình, dự án hiệu quả từ việc ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật mới và trong sản xuất.

- Tuyên truyền, chủ trương, chính sách định hướng phát triển sản phẩm chủ lực gắn liền với quy hoạch địa phương, nhằm nâng cao thu nhập cho người dân trên một đơn vị diện tích. Đảm bảo sản xuất nông nghiệp bền vững, phù hợp với tình hình biến đổi khí hậu trong những năm gần đây.

- Định hướng, kết nối giữa nhà nông, nhà khoa học và doanh nghiệp xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm ổn định.

b) Số lượng, thời gian, địa điểm thực hiện

Số TT	Nội dung	Số lượng (Đợt)	Thời gian dự kiến thực hiện	Địa điểm dự kiến thực hiện
I	Hội thảo cấp tỉnh	3		
1	Hội thảo nhân rộng mô hình chăn nuôi heo rừng lại theo hướng hữu cơ.	1	Quý II, III, IV	Các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh
2	Hội thảo giới thiệu một số giống Mì kháng bệnh khảm lá năng suất cao.	1		

3	Hội thảo nhân rộng mô hình sử dụng phân vi sinh cho cây trồng.	1		
II	Hội thảo cấp huyện	3		
1	Hội thảo nhân rộng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng 2 giai đoạn tuần hoàn nước.	1	Quý II, III, IV	Các huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh
2	Hội thảo nhân rộng mô hình sản xuất Bưởi theo hướng hữu cơ.	1		
3	Hội thảo nhân rộng mô hình lúa theo hướng hữu cơ.	1		
III	Hội nghị tổng kết hoạt động khuyến nông	1		
	Tổng kết các hoạt động khuyến nông	1	Quý II, III, IV	Thành phố Biên Hòa

Nội dung tổ chức phụ thuộc vào tình hình thực tế xây dựng mô hình khuyến nông về lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản thực hiện trong năm và nhu cầu thực tế tại địa phương.

3.2 Học tập kinh nghiệm mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả

Đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện kế hoạch khuyến nông ngành nông nghiệp năm 2023: 5.991.676.050 đồng (Bằng chữ: năm tỷ chín trăm chín mươi một triệu sáu trăm bảy mươi sáu ngàn không trăm năm mươi đồng), trong đó:

- Nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách: 3.766.043.325 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ bảy trăm sáu mươi sáu triệu không trăm bốn mươi ba ngàn ba trăm hai mươi lăm đồng), bao gồm:

+ Nhân rộng và xây dựng mô hình: 2.090.993.325 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ không trăm chín mươi triệu chín trăm chín mươi ba ngàn ba trăm hai mươi lăm đồng).

+ Kinh phí tập huấn, hội thảo, thông tin tuyên truyền: 1.675.050.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm bảy mươi lăm triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

- Nguồn kinh phí tự chủ (Sử dụng nguồn kinh phí tự chủ của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh): 57.400.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi bảy triệu bốn trăm ngàn đồng*).

- Nguồn kinh phí đối ứng (sử dụng nguồn vốn từ người dân sản xuất, doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia thực hiện mô hình): 2.168.232.725 đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ một trăm sáu mươi tám triệu hai trăm ba mươi hai ngàn bảy trăm hai mươi lăm đồng*).

(*Đính kèm bảng phụ lục chi tiết*)

2. Nguồn kinh phí:

Sử dụng nguồn vốn sự nghiệp ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh Đồng Nai:

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện theo kế hoạch.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nội dung công việc được giao 06 tháng, 09 tháng, 01 năm đồng thời đề xuất các giải pháp thực hiện trong thời gian tới; tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh Đồng Nai theo quy định.

2. Giao các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đồng Nai

- Giao các Chi cục: Thủy sản; Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Thủy lợi; Chăn nuôi và Thú y; phòng Kế hoạch Tài chính Sở phối hợp giám sát, nghiệm thu kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. UBND các huyện/thành phố

Đề nghị UBND các huyện/thành phố quan tâm phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh trong việc lựa chọn tìm điểm thực hiện mô hình và triển khai các lớp tập huấn.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác khuyến nông thường xuyên ngành nông nghiệp năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai của Sở Nông nghiệp và PTNT.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai (Báo cáo);
 - Giám đốc và các PGĐ Sở;
 - Các cơ quan, đơn vị mục IV;
 - Lưu: VT, TTDVNN.
- <HoDucQuynh>

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thắng